

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày 21/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đắc Thắng** và ông **Phùng Văn Lợi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tư Duy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Hương** và ông **Nguyễn Văn Tuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thành C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/12/1998; Nơi ĐKHKTT: Xóm N, xã L, huyện L, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965; con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1984, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án: Tại Bản án số: 01/2021/HS-ST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2021; đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 18/01/2021;

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/4/2022 đến ngày 08/5/2022, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn V** tên gọi khác: Không; sinh ngày 13/7/1990; Nơi ĐKHKTT: Xóm Ng, xã L, huyện L, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1972; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; Có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1994, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Chị **Nguyễn Thị Thu Th**, sinh năm 1982(vắng mặt)

HKTT: Thôn 3/2A, xã L, huyện L, tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

HKTT: Thôn Ng, xã L, huyện L, tỉnh H

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1972 (có mặt)

HKTT: Xóm Ng, xã L, huyện L, tỉnh H

- Anh **Nguyễn Anh D**, sinh năm 1985.(vắng mặt)

HKTT: Thôn 3/2B, xã L, huyện L, tỉnh H.

Người chứng kiến:

- Anh **Bùi Tiến V**, sinh năm 1974.(vắng mặt)

HKTT: Xóm B, xã L, huyện L, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 30 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Văn Vũ ăn cơm tại nhà Nguyễn Thành Cấp. Sau khi ăn cơm xong, Nguyễn Thành Cấp rủ Nguyễn Văn Vũ đi trộm gà và được V đồng ý. Vũ đi về nhà của mình ở xóm Ng, Liên S, Lương S, H lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh đen bạc BKS: 28G1 - 143.55, quay lại đón Cấp. Cả hai đi đến xóm 3/2A, xã Liên Sơn, huyện Lương S, tỉnh Hòa B, thì nhặt được 02 chiếc bao tải. V và C tiếp tục đi đến trang trại gà của chị Nguyễn Thị Thu Th, SN: 1982, HKTT: thôn 3/2A, xã L, huyện Lương S, tỉnh Hòa B rồi để xe máy gần tường bao, sau đó cả hai trèo qua tường bao đi vào trong trang trại để tìm chuồng gà bắt trộm. Khi đến chuồng gà, Cấp là người trực tiếp bắt gà, còn V là người cầm bao tải để C cho gà bắt được vào. Sau khi trộm đầy 02 bao tải, C và V vận chuyển ra vị trí tường bao. C trèo ra ngoài trước, còn V phía trong đưa bao tải gà qua tường bao để C đón. Sau khi đưa gà ra ngoài tường bao thì bị chủ trang trại và người dân phát hiện, Vũ điều khiển xe còn C ngồi sau ôm 02 tải gà bỏ chạy ra hướng đường Hồ Chí Minh, khi đến gần địa phận xã Tân Tiến, huyện Chương M, TP Hà N thì bị ngã xe. Cấp ngồi phía sau tiếp tục bỏ chạy được còn Vũ bị chủ trang trại và người dân bắt được đưa về trụ sở Công an xã Liên S, huyện Lương S, tỉnh Hòa B để làm việc và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đối với Nguyễn Thành C sau khi bỏ chạy đến ngày 29/4/2022, Nguyễn Th C bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình triệu tập lên làm việc và Nguyễn Thành C đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận: 71 kilogram Gà, loại Gà ta thả vườn, khoảng 06 tháng tuổi; gồm 30 con Gà mái và 09 con Gà trống có giá trị là 8.875.000 (*Tám triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng.

- Về vật chứng vụ án thu giữ:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 28G1 - 143.55 đã qua sử dụng. (Đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Minh).

+ 39 (ba mươi chín) con gà loại gà ta thả vườn (gồm 30 con gà mái, 09 con gà trống) tổng trọng lượng là 71 (bảy mươi mốt) kg, sau khi cân xác định trọng lượng đã bàn giao lại cho chủ tài sản là chị Nguyễn Thị Thu Th, SN 1982, nơi cư trú: thôn 3/2A, Liên S, Lương S, Hòa B để chăm sóc quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Nguyễn Thị Thu Th không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Cáo trạng số: 40/CT-VKSLS ngày 30/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thành C và Nguyễn Văn V phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Thành C từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 29/4/2022 đến ngày 08/5/2022)

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Văn V từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave, BKS: 28G1-143.55, màu sơn: xanh, đen, bạc; Số khung: RLHHC1250FY139855, số máy: HC12E-7139955. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hoà Bình đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn M.

- Đối với 39 (ba mươi chín) con gà loại gà ta thả vườn (gồm 30 con gà mái, 09 con gà trống) tổng trọng lượng là 71 (bảy mươi mốt) kg, sau khi cân xác định trọng lượng đã bàn giao lại cho chủ tài sản là chị Nguyễn Thị Thu Thủy, SN 1982, nơi cư trú: thôn 3/2A, Liên S, Lương S Hòa B để chăm sóc quản lý

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại chị Nguyễn Thị Thu Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng, đồng ý với tội danh, điều luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Thành C, sinh năm 1998 và Nguyễn Văn V, sinh năm 1990 đều có HKTT: Xóm Ngăm, xã L, huyện Lương S, tỉnh Hòa B đã có hành vi trộm cắp tài sản là 39 (ba mươi chín) con gà loại gà ta thả vườn (gồm 30 con gà mái, 09 con gà trống) của chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1982 ở thôn 3/2A, xã L, huyện L, tỉnh H là chủ sở hữu thì bị phát hiện truy đuổi bắt giữ được Nguyễn Văn Vũ, còn Nguyễn Thành C bỏ chạy trốn đến ngày 29/4/2022 ra đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận: 71kg gà, loại gà ta thả vườn, khoảng 6 tháng tuổi; gồm 30 con gà mái và 09 con gà trống. Trị giá tài sản là 8.875.000 (*Tám triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng.

Như vậy hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố Nguyễn Thanh Cấp và Nguyễn Văn Vũ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Thanh C và Nguyễn Văn V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích cá nhân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công phân nhiệm từ trước. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thành C là người khởi xướng còn bị cáo Nguyễn Văn V giữ vai trò đồng phạm tích cực cùng thực hiện.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cần xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia tội phạm, vị trí, vai trò, nhân thân các bị cáo,

các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, từ đó có hình phạt tương ứng với từng bị cáo là phù hợp.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị là 8.875.000 (*Tám triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này đối với bị cáo Nguyễn Thành C đã có 01 tiền án, tại Bản án số: 01/2021/HS-ST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2021; đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 18/01/2021. Bị cáo chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi có hành vi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt đối với các bị cáo:

Tính chất vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Cấp là người giữ vai trò chính, do đó phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn đồng phạm.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành C là người trực tiếp cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Vũ là người trực tiếp cùng Nguyễn Thành C thực hiện hành vi trộm cắp, có vai trò đồng phạm giản đơn nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại chị Nguyễn Thị Thu Th đã nhận lại tài sản, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về vật chứng: - 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 28G1 - 143.55 đã qua sử dụng. (Đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn M).

- 39 (ba mươi chín) con gà loại gà ta thả vườn (gồm 30 con gà mái, 09 con gà trống) tổng trọng lượng là 71 (bảy mươi mốt) kg, đã bàn giao lại cho chủ tài sản là chị Nguyễn Thị Thu Th, để chăm sóc quản lý

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- **Áp dụng** : khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Thành C 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 29/4/2022 đến ngày 08/5/2022).

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Văn V 10 (*mười tháng*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (*hai mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/10/2022)

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND xã Liên Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo phải có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB
- Sở TP tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh HB
- VKSND huyện Lương Sơn
- CQĐT; CQTHAHS huyện Lương Sơn
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn
- Bị cáo
- UBND xã Liên Sơn
- Công thông tin điện tử TAND
- Lưu HSVA

Nguyễn Thị Nguyệt

